UBND PHƯỜNG HẠ LONG
TRƯỜNG TH QUANG TRUNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 123.2/QĐ- THQT

Hạ Long, ngày 21 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Nội quy Tiếp công dân năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25/11/2013; Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011, Luật Tố cáo ngày 12/6/2018; Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/ 2018;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và hiến pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định quy trình tiếp công dân;

Căn cứ Quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng được quy định tại Thông tư 28/BGD&ĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Xét nhu cầu thực tế của nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Nội quy Tiếp công dân năm 2026 của Trường Tiểu học Quang Trung.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Quang Trung

và các công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- *Như Điều 3 (t/h);*
- *Lưu VT:*

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG HẠ LONG T. QUẢNG NINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

Vũ Thị Hoàng Yến

UBND PHƯỜNG HẠ LONG
TRƯỜNG TH QUANG TRUNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NỘI QUY TIẾP CÔNG DÂN

(Kèm theo Quyết định số 123.2/QĐ- QT ngày 21/10/2025)

Điều 1. Lịch tiếp công dân

1. Hiệu trưởng tiếp công dân định kì vào các ngày thứ 6 hàng tuần.

2. Phó Hiệu trưởng và nhân viên Văn phòng được phân công tiếp công dân thường xuyên vào các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

3. Thời gian tiếp công dân cụ thể như sau:

- Buổi sáng : từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều: từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút

Điều 2. Đối với công dân

1. Phải xuất trình giấy tờ tùy thân như: Chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân, giấy mời hoặc giấy tờ tùy thân khác do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp. Nếu công dân không trực tiếp đến thì có thể ủy quyền cho người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật, những người này phải có giấy ủy quyền, có chứng nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Công dân phải viết đơn theo quy định của pháp luật hoặc trình bày rõ ràng nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; phải cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc tiếp nhận, thụ lý vụ việc có liên quan.

2. Tuân thủ hướng dẫn của bảo vệ và cán bộ tiếp công dân, không được tự ý đi lại trong trường.

3. Trình bày trung thực sự việc, nói rõ yêu cầu, cung cấp tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại, tố cáo hoặc phản ánh, kiến nghị của cá nhân.

4. Kí xác nhận nội dung đơn trình bày.

5. Nghiêm cấm công dân mang theo các loại vũ khí, hung khí, chất gây cháy, nổ, khẩu hiệu, băng rôn và những vật cồng kềnh vào phòng tiếp công dân. Giữ gìn trật tự, vệ sinh chung tại phòng tiếp công dân và khuôn viên nhà trường.

6. Không tự ý quay phim, chụp ảnh, ghi âm khi chưa được sự đồng ý của cán bộ tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân.

7. Nghiêm cấm mọi hành vi gây rối an ninh, trật tự tại địa điểm tiếp công dân; vu cáo, xúc phạm uy tín, danh dự của cán bộ tiếp công dân, của cơ quan Nhà nước.

8. Trường hợp có nhiều người đến nơi tiếp công dân để khiếu nại, tố cáo hoặc phản ánh, kiến nghị cùng một nội dung thì phải cử đại diện để trình bày với cán bộ tiếp công dân.

9. Được hướng dẫn, giải thích, trả lời về những nội dung đã trình bày.

10. Được quyền khiếu nại, tố cáo với thủ trưởng của người tiếp công dân nếu họ có những việc làm sai trái, gây cản trở, phiền hà, sách nhiễu trong khi làm nhiệm vụ.

11. Đối với trường hợp tố cáo, yêu cầu giữ bí mật họ, tên, địa chỉ người tố cáo.

12. Rời khỏi địa điểm tiếp công dân khi hết giờ làm việc.

Điều 3. Đối với cán bộ tiếp công dân

1. Trang phục chỉnh tề, đeo thẻ công chức hoặc phù hiệu theo quy định.

2. Yêu cầu công dân xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền); hướng dẫn công dân viết đơn theo quy định của pháp luật hoặc trình bày rõ nội dung khiếu nại, tố cáo hoặc kiến nghị, phản ánh.

3. Có thái độ đúng mực, tôn trọng công dân, tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

4. Ghi chép đầy đủ, chính xác nội dung công dân trình bày vào sổ tiếp công dân.

5. Giải thích, hướng dẫn cho công dân chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, kết luận, quyết định và các văn bản được giải quyết đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan có thẩm quyền; hướng dẫn công dân đến đúng cơ quan hoặc người có thẩm quyền giải quyết.

6. Trực tiếp xử lý hoặc phân loại, chuyển đơn, trình người có thẩm quyền xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cho công dân.

7. Giữ bí mật về họ, tên, địa chỉ, bút tích và các thông tin cá nhân của người tố cáo theo quy định.

8. Yêu cầu người vi phạm nội quy nơi tiếp công dân chấm dứt hành vi vi phạm; trong trường hợp cần thiết, lập biên bản về việc vi phạm và yêu cầu cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Các trường hợp từ chối tiếp công dân

1. Công dân không mang theo giấy tờ tùy thân.

2. Công dân khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã giải quyết đúng chính sách, pháp luật, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, thông báo bằng văn bản và đã được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhiều lần nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài.

3. Công dân có hành vi đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, đơn vị, người tiếp

công dân, người thi hành công vụ; có hành vi cản trở các hoạt động bình thường của phòng tiếp công dân, của người thi hành công vụ.

4. Công dân trong tình trạng say do dùng chất kích thích, có dấu hiệu bị bệnh tâm thần mất khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi./.